

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 840/QLCL-CL1  
V/v: mẫu chứng thư mới cho lô hàng  
thủy sản xuất khẩu vào Serbia

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2014

Kính gửi: - Các cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu vào Serbia;  
- Các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng.

Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản nhận được thông báo của Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và Bảo vệ môi trường, Cộng hòa Serbia về việc áp dụng mẫu chứng thư mới cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào Serbia. So với mẫu cũ, mẫu mới có một số thay đổi nhỏ như thông tin cửa khẩu Serbia (mục I.16), HS code (mục I.19), thứ tự số cont/seal (mục I.23). Để thực hiện yêu cầu của Cơ quan thẩm quyền Serbia, tránh các vướng mắc trong quá trình xuất khẩu thủy sản vào thị trường này, Cục yêu cầu:

1. Các cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu vào Serbia

- Nghiên cứu kỹ mẫu chứng thư mới (tại Phụ lục gửi kèm); cung cấp đầy đủ các thông tin về lô hàng khi đăng ký kiểm tra, chứng nhận xuất khẩu lô hàng thủy sản vào thị trường Serbia.

- Chủ động liên hệ với nhà nhập khẩu Serbia để cập nhật và thực hiện đầy đủ các quy định, thủ tục có liên quan của Serbia khi xuất khẩu thủy sản vào thị trường này.

- Đối với một số lô hàng thủy sản xuất khẩu sang Serbia đã được cấp chứng thư theo mẫu cũ và bị từ chối thông quan tại cửa khẩu Serbia, Cục đã gửi công văn đề nghị cơ quan thẩm quyền Serbia tạo điều kiện để các lô hàng trên được thông quan. Trong trường hợp vẫn còn vướng mắc, đề nghị các cơ sở thông báo cho Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản trên địa bàn để được hướng dẫn xử lý, cấp đổi chứng thư theo mẫu mới

2. Các Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng

- Kiểm tra, cấp chứng thư theo mẫu mới cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào thị trường Serbia.

- Phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản vào Serbia trên địa bàn về mẫu chứng thư mới áp dụng cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào thị trường này.

Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thông báo đề các đơn vị biết. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo về Cục các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để được hướng dẫn xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Cơ quan Trung bộ, Nam bộ;
- VASEP;
- Lưu: VT, KHTH, CL1.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Bích Nga**

II. Health information / Информације о здравственом стању	II.a. Certificate reference number Серијски број сертификата	II.b.
<p>I, the undersigned official inspector, hereby certify that the aquaculture animals or products thereof referred to in Part I of this certificate:            Ја, доле потписани званични инспектор потврђујем да животиње пореклом из одгаивалишта (аквакултуре), као и њихови производи на које се односи Део I овог уверења:</p>		
<p>(6)originate from a country/territory, zone or compartment declared free from (4)[VHS] (4)[IHN] (4)[ISA] (4)[KHV] (4)[White spot disease] in accordance with Chapter VII of Directive 2006/88/EC or the relevant OIE Standard by the competent authority of my country,            (6) потичу из земље/са територије, зоне или одељка који је проглашен слободним од (4)[VHS] (4)[IHN] (4)[ISA] (4)[KHV] (4)[Болести белих пега] у складу са Поглављем VII Директиве 2006/88/ЕС или по релевантним стандардима ОИЕ-а од стране надлежног органа моје државе,</p>		
<p>(i) where the relevant diseases are notifiable to the competent authority and reports of suspicion of infection of the relevant disease must be immediately investigated by the competent authority,            појава наведених болести обавезно се пријављује надлежном органу, а извештај о сумњи на појаву наведених болести мора одмах да буде проверен од стране надлежне службе,</p>		
<p>(ii) all introduction of species susceptible to the relevant diseases come from an area declared free of the disease, and            свако насељавање врста пријемчивих за наведене болести потиче из области проглашене слободном од болести, и</p>		
<p>(iii) species susceptible to the relevant diseases are not vaccinated against the relevant diseases]            врсте пријемчиве за наведене болести нису вакцинисане против њих]</p>		
<p>II.2.3 Transport and labeling requirements/ Захтеви за транспорт и обележавање</p>		
<p>I, the undersigned official inspector, hereby certify that:/ Ја, доле потписани званични инспектор потврђујем да:</p>		
<p>II.2.3.1 the aquaculture animals referred to above are placed under conditions, including with a water quality, that do not alter their health status;            су горе поменуте животиње пореклом из одгаивалишта (аквакултуре) утоварене под условима, укључујући квалитет воде, који неће утицати на њихово здравствено стање;</p>		
<p>II.2.3.2 the transport container or well boat prior to loading is clean and disinfected or previously unused; and            транспортни контејнери или простор у броду је пре утовара очишћен и дезинфикован, или није претходно коришћен; и</p>		
<p>II.2.3.3 the consignment is identified by a legible label on the exterior of the container, or when transported by well boat, in the ship's manifest, with the relevant information referred to in boxes I.7 to I.11 of Part I of this certificate, and the following statement:            "(4)[Fish](4)[Crustaceans] intended for human consumption".            пошиљка је идентификована лако читљивом ознаком на спољном делу контејнера, или, уколико се транспортује бродом, у бродској документацији, са релевантним информацијама које се налазе у пољима I.7 до I.11 Дела I овог уверења, и са следећом напоменом:            "(4)[Рибе](4)[Ракови] намењени за исхрану људи".</p>		
<p>Notes/ Примедбе</p>		
<p>Part I:/ Део I:</p>		
<p>— Box reference I.8: Region of origin: For frozen or processed bivalve molluscs, indicate the production area.            Рубрика I.8: Регион порекла: За замрзнуте или прерађене шкољке навести област производње.</p>		
<p>— Box reference I.11: Place of origin: name and address of the dispatch establishment.            Рубрика I.11: Место порекла: име и адреса објекта утовара</p>		
<p>— Box reference I.15: Registration number (railway wagons or container and lorries), flight number (aircraft) or name (ship). Separate information is to be provided in the event of unloading and reloading.            Рубрика I.15: Број регистрације (вагона, контејнера или камиона), број лета (авион) или име (брод). Потребно је обезбедити додатне информације у случају истовара и претовара.</p>		
<p>— Box reference I.19: use the appropriate HS codes: 03.01, 03.02, 03.03, 03.04, 03.05, 03.06, 03.07, 03.08, 05.11, 15.04, 15.18.00, 16.03, 16.04, 16.05 or 2106.            Рубрика I.19: Користити одговарајуће ЦК кодове: 03.01, 03.02, 03.03, 03.04, 03.05, 03.06, 03.07, 03.08, 05.11.91, 15.04, 15.18.00, 16.03, 16.04, 16.05 или 21.06</p>		
<p>— Box reference I.23: Identification of container/Seal number: Where there is a serial number of the seal it has to be indicated.            Рубрика I.23: Идентификација контејнера/Број печата: Уколико постоји серијски број на печату мора да буде наведен.</p>		
<p>— Box reference I.28: Nature of commodity: Specify whether aquaculture or wild origin.            Рубрика I.28: Природа робе: Навести да ли је пореклом из аквакултуре или улова.             Treatment type: Specify whether live, chilled, frozen or processed.            Начин обраде: Навести да ли је жива, охлађена, смрзнута или прерађена.</p>		
<p>Manufacturing plant: includes factory vessel, freezer vessel, cold store, processing plant.            Производни објекат: укључује опрему фабрике, опрему за замрзавање, складиште са температурним режимом, постројење за прераду.</p>		

II. Health information / Информације о здравственом стању	II.a. Certificate reference number Серијски број сертификата	II.b.
<p><b>Part II:/ Део II:</b></p> <p>(<sup>2</sup>) Part II.2 of this certificate does not apply to: (a) non-viable crustaceans, which means crustaceans no longer able to survive as living animals if returned to the environment from which they were obtained, (b) fish which are slaughtered and eviscerated before dispatch, (c) aquaculture animals and products thereof, which are placed on the market for human consumption without further processing, provided that they are packed in retail-sale packages which comply with the provisions for such packages in Regulation (EC) No 853/2004, (d) crustaceans destined for processing establishments authorized in accordance with Article 4(2) of Directive 2006/88/EC, or for dispatch centres, purification centres or similar businesses which are equipped with an effluent treatment system inactivating the pathogens in question, or where the effluent is subject to other types of treatment reducing the risk of transmitting diseases to the natural waters to an acceptable level, (e) crustaceans which are intended for further processing before human consumption without temporary storage at the place of processing and packed and labeled for that purpose in accordance with Regulation (EC) No 853/2004.</p> <p>Део II.2 овог уверења не односи се на: (а) неживе ракове, односно ракове који не могу да преживе као живе животиње уколико би били враћени у окружење из кога потичу, (б) рибе које су усмрћене и којима су одстрањени органи пре утовара, (ц) животиње пореклом из аквакултуре и њихови производи, који се налазе на тржишту без претходне прераде, уколико се докаже да су паковани у малопродајну амбалажу која је у сагласности са одредбама за ту врсту паковања Уредбе (ЕЗ) 853/2004, (д) ракови намењени објектима за прераду који су ауторизовани у складу са Чланом 4(2) Упутства 2006/88/ЕЗ, или дистрибутивним центрима, центрима за пречишћавање или сличним објектима који су опремљени проточним системом који инактивише поменуте патогене или где је проток подвргнут другим третманима који смањују ризик преноса болести до природних водотокова на прихватљиви ниво, (е) ракови који су намењени даљој преради пре него што буду конзумирани, без привременог складиштења на месту прераде, и запаковани и означени у ту сврху у складу са Уредбом (ЕЗ) 853/2004.</p> <p>(<sup>3</sup>) Parts II.2.1 and II.2.2 of this certificate only apply to species susceptible to one or more of the diseases referred to in the heading of the point concerned. Susceptible species are listed in Annex IV to Directive 2006/88/EC.</p> <p>Део II.2.1 и II.2.2 овог уверења односе се само на врсте које су пријемчиве за једну или више врста болести наведених у наслову наведених тачака. Пријемчиве врсте су наведене у Анексу IV Директиве 2006/88/ЕЗ.</p> <p>(<sup>4</sup>) Keep as appropriate./ Попунити одговарајуће.</p> <p>(<sup>5</sup>) For consignments of species susceptible to EHN, Taura syndrome and/or Yellowhead disease this statement must be kept for the consignment to be authorized into the Republic of Serbia.</p> <p>За пошиљке пријемчиве за ЕХН, Таура синдром и/или Болест жуте главе, ова изјава је неопходна за увоз пошиљке у Републику Србију.</p> <p>(<sup>6</sup>) To be authorized into the Republic of Serbia, zone or compartment (boxes I.9 and I.10 of Part I of the certificate) declared free from VHS, IHN, ISA, KHV or Whitespot disease or with a surveillance or eradication programme drawn up in accordance with Article 44(1) or (2) of Directive 2006/88/EC, one of these statements must be kept if the consignment contain species susceptible to the disease(s) for which disease freedom or programme(s) apply(ies). Data on the disease status of each farm and mollusc farming area in the Union are accessible at <a href="http://ec.europa.eu/food/animal/liveanimals/aquaculture/index_en.htm">http://ec.europa.eu/food/animal/liveanimals/aquaculture/index_en.htm</a></p> <p>За добијање одобрења за увоз у Републику Србију, зону или одељак (рубрике I.9 и I.10 Дела I овог уверења) који су проглашени слободним од VHS, IHN, ISA, KHV или Болести белих пега или са програмом надзора или ерадикације сачињеним у складу са Чланом 44(1) или (2) Упутства 2006/88/ЕЗ, једна од ових тврдњи мора да постоји уколико пошиљка садржи врсте пријемчиве на оне болест(и) на које се проглашење слободе или програм(и) примењују. Подаци о здравственом статусу сваке фарме и зоне узгоја мекушаца у Унији могу да се нађу на <a href="http://ec.europa.eu/food/animal/liveanimals/aquaculture/index_en.htm">http://ec.europa.eu/food/animal/liveanimals/aquaculture/index_en.htm</a></p> <p>— The colour of the stamp and signature must be different to that of the other particulars in the certificate. Боја печата и потписа мора да се разликује од боје осталих навода у уверењу.</p>		
<p>Official inspector/ Званични инспектор</p> <p>Name (in capital letters):/ Име (штампаним словима):</p> <p>Qualification and title:/ Квалификација и звање:</p> <p>Date: / Датум:</p> <p>Signature:/ Потпис</p> <p>Stamp:/ Печат</p>		

**HEALTH CERTIFICATE FOR IMPORTS OF FISHERY PRODUCTS INTENDED FOR HUMAN CONSUMPTION**  
**ЗДРАВСТВЕНО УВЕРЕЊЕ ЗА УВОЗ ПРОИЗВОДА РИБОЛОВА НАМЕЊЕНИХ ИСХРАНИ ЉУДИ**

COUNTRY/ ДРЖАВА

Veterinary certificate to the Republic of Serbia/  
 Ветеринарски сертификат за Републику Србију

Part I: Details of dispatched consignment/ Део I: Појединости о отпремљеној пошиљци	1.1. Consignor/ Пошиљалац			1.2. Certificate reference number Серијски број сертификата		1.2. a.
	Name/ Име			1.3. Central Competent Authority/ Централни Надлежни орган		
	Address/ Адреса			1.4. Local Competent Authority/ Локални Надлежни орган		
	Postal code/ Поштански број					
	Tel. No/ Тел. број					
	1.5. Consignee/ Прималац			1.6.		
	Name/ Име					
	Address/ Адреса					
	Postal code/ Поштански број					
	Tel. No/ Тел. број					
1.7. Country of origin Земља порекла	ISO code ИСО код	1.8. Region of origin Регион порекла	Code Код	1.9. Country of destination Земља одредишта	ISO code ИСО код	1.10.
1.11. Place of origin/ Место порекла			1.12.			
Name/ Назив			Approval number/ Одобрени број			
Address/ Адреса						
1.13. Place of loading/ Место утовара			1.14. Date of departure/ Датум отпреме			
1.15. Means of transport/ Транспортно средство			1.16. Entry BIP in the Republic of Serbia/ Улазни гранични прелаз у Републику Србију			
Aeroplane / Авион <input type="checkbox"/>			Ship/ Брод <input type="checkbox"/>			
Railway wagon/ Железнички вагон <input type="checkbox"/>			Road vehicle/ Камион <input type="checkbox"/>			
Other/ Друго <input type="checkbox"/>			1.17.			
Identification/ Идентификација:						
Documentary references/ Ознаке са докумената						
1.18. Description of commodity/ Опис робе				1.19. Commodity code (HS code)/ Код робе (ЦК код)		
				1.20. Quantity/ Количина		
1.21. Temperature of product/ Температура производа				1.22. Number of packages/ Број пакета		
Ambient/ Собна <input type="checkbox"/>				Chilled/ Расхлађен <input type="checkbox"/>		
Frozen/ Замрзнут <input type="checkbox"/>				1.23. Identification of container/seal number/ Идентификација на контејнеру/ Број печата		
1.24. Type of packaging/ Начин паковања						
1.25. Commodities certified for/ Роба одобрена за						
Human consumption/ Људску употребу <input type="checkbox"/>						
1.26.			1.27. For import or admission into Republic of Serbia / За увоз или пријем у Републику Србију			
1.28. Identification of the commodities/ Идентификација робе						
Approval number of establishments/ Одобрени број објеката						
Species/ Врста		Nature of commodity/ Врста робе		Treatment type / Начин обраде		
(Scientific name)/ (Научно име)						
Manufacturing plant/ Производни објекат		Number of packages/ Број паковања		Net weight/ Нето маса		

II. Health information / Информације о здравственом стању	II.a. Certificate reference number Серијски број сертификата	II.b.
II.1 Public health attestation/ Уверење о јавном здрављу		
<p>I, the undersigned, declare that I am aware of the relevant provisions of Regulations (EC) No 178/2002, (EC) No 852/2004, (EC) No 853/2004 and (EC) No 854/2004 and certify that the fishery products described above were produced in accordance with those requirements, in particular that they:/ Ја, доле потписани, изјављујем да сам упознат са важећим одредбама Уредби (ЕЗ) бр. 178/2002, (ЕЗ) бр. 852/2004, (ЕЗ) бр. 853/2004 и (ЕЗ) бр. 854/2004 и потврђујем да су горе описани производи риболова произведени у сагласности са тим захтевима, односно да:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>— come from (an) establishment(s) implementing a programme based on the HACCP principles in accordance with Regulation (EC) No 852/2004; потичу из објекта (ата) који примењује(у) програм заснован на HACCP начелима у складу са Уредбом (ЕЗ) бр 852/2004;</li> <li>— have been caught and handled on board vessels, landed, handled and where appropriate prepared, processed, frozen and thawed hygienically in compliance with the requirements laid down in Section VIII, Chapters I to IV of Annex III to Regulation (EC) No 853/2004; је била уловљена и да је руковано са њом на броду, искрцана, руковано и где је одговарајуће припремљена, прерађена, замрзнута и одмрзнута хигијенски у складу са захтевима изложеним у Одељку VIII, Поглавље I до IV Анекса III Уредбе (ЕЗ) 853/2004;</li> <li>— satisfy the health standards laid down in Section VIII, Chapter V of Annex III to Regulation (EC) No 853/2004 and the criteria laid down in Regulation (EC) No 2073/2005 on microbiological criteria for foodstuffs; задовољавају здравствене стандарде наведене у Одељку VIII, Поглавље V Анекса III, Уредбе (ЕЗ) бр. 853/2004 и услове наведене у Уредби (ЕЗ) бр. 2073/2005 о микробиолошким условима прехранбених производа;</li> <li>— have been packaged, stored and transported in compliance with Section VIII, Chapters VI to VIII of Annex III to Regulation (EC) No 853/2004; су упаковани, складиштени и транспортовани у складу са Одељком VIII, Поглавља VI до VIII Анекса III Уредбе (ЕЗ) бр. 853/2004;</li> <li>— have been marked in accordance with Section I of Annex II to Regulation (EC) No 853/2004; су означени идентификационом ознаком у складу са Одељком I Анекса II Уредбе (ЕЗ) бр. 853/2004;</li> <li>— the guarantees covering live animals and products thereof, if from aquaculture origin, provided by the residue plans submitted in accordance with Directive 96/23/EC, are fulfilled; and гаранције које се односе на живе животиње и њихове производе, ако су пореклом аквакултуре, предвиђене планом о резидуама који се подноси у складу са Упутством 96/23/EC, су испуњене; и</li> <li>— have satisfactorily undergone the official controls laid down in Annex III to Regulation (EC) No 854/2004. су задовољавајуће прошли званичну контролу дефинисну Анексом III Уредбе (ЕЗ) бр. 854/2004.</li> </ul>		
II.2 (2)(4)Animal health attestation for fish and crustaceans of aquaculture origin/ Уверење о здравственом стању за рибе и ракове пореклом из аквакултуре		
II.2.1 (3)(4)[Requirements for susceptible species to, Epizootic haematopoietic necrosis (EHN), Taura syndrome and Yellowhead disease/ Захтеви за врсте пријемчиве за, Епизоотску хематопоетску некрозу (EHN), Таура синдром и Болест жуте главе		
<p>I, the undersigned official inspector, hereby certify that the aquaculture animals or products thereof referred to in Part I of this certificate: Ја, доле потписани званични инспектор потврђујем да животиње пореклом из аквакултуре, као и њихови производи на које се односи на Део I овог уверења:</p> <p>(5)originate from a country/territory, zone or compartment declared free from (4)[EHN (4)[Taura syndrome] (4)[Yellowhead disease] in accordance with Chapter VII of Directive 2006/88/EC or the relevant OIE Standard by the competent authority of my country, потичу из земље/са територије, зоне или одељка који је проглашен слободним од (4)[EHN] (4)[Таура синдрома] (4)[ Болести жуте главе] у складу са Поглављем VII Упутства 2006/88/ЕЗ или по релевантним стандардима ОИЕ-а од стране надлежног органа моје државе,</p> <p>(i) where the relevant diseases are notifiable to the competent authority and reports of suspicion of infection of the relevant disease must be immediately investigated by the competent authority, појава наведених болести обавезно се пријављује надлежном органу, а извештај о сумњи на појаву наведених болести мора одмах да буде проверен од стране надлежног органа,</p> <p>(ii) all introduction of species susceptible to the relevant diseases come from an area declared free of the disease, and свако насељавање врста пријемчивих за наведене болести потиче из области проглашене слободном од болести, и</p> <p>(iii) species susceptible to the relevant diseases are not vaccinated against the relevant diseases] врсте пријемчиве за наведене болести нису вакцинисане против њих]</p>		
<p>II.2.2 (3)(4)[Requirements for species susceptible to Viral haemorrhagic septicaemia (VHS), Infectious haematopoietic necrosis (IHN). Infectious salmon anaemia (ISA), Koi herpes virus (KHV) and White spot disease intended for Republic of Serbia, zone or compartment declared disease free or subject to a surveillance or eradication programme for the relevant disease Захтеви за врсте које су пријемчиве за Вирусну хеморагичну септикемију (VHS), Инфективну хематопоетску некрозу (IHN), Инфективну анемију лососа (ISA), Кои херпес вирус (KHV) и Болест белих пега, намењених за извоз у Републику Србију, зону или одељак проглашен слободним од наведених болести или са системом надзора и ерадикације наведених болести</p>		